TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **148**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 19/7/2024.
V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền.

2. Bà Lò Thị Minh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Văn Yến, thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 75/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 33/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản Tân Ca, xã Nà Mường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Bản Tân Ca, xã Nà Mường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn nộp ngày 01/4/2024, bản tự khai tại Toà án và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày:

Chị H và anh H kết hôn với nhau vào ngày 05/01/2001. Khi kết hôn đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nà Mường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Cuộc sống vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau,

vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, và sống ly thân với anh H từ năm 2014, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai nữa.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nguyện vọng của chị H xin được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Quá trình sinh sống chị và anh H có 02 con chung là cháu Đinh Văn C, sinh ngày 14/11/2001 và cháu Đinh Văn T, sinh ngày 04/01/2010. Do cháu Chiều đã trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Nên không đề cập việc giao trách nhiệm nuôi con cho bên nào. Còn cháu Đinh Văn T chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, không yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con cùng chị.

- Về tài sản chung: Không có gì.

- Về vay nợ chung: Không vay nợ ai.

Về án phí: Chị H xin chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến như sau:

- Về việc chấp hành nguyên tắc xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử chấp hành đúng các nguyên tắc xét xử quy định tại các Điều 11, 12, 15, 17, 24, 25 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về thành phần hội đồng xét xử: Đúng quy định tại Điều 63 Bộ luật tố tụng dân sự, đúng như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Trình tự, thủ tục tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 239, 243, 247, 249, 258, 260 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đinh Thị H. Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Đinh Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Đinh Văn Trường, sinh ngày 04/01/2010 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Đinh Văn H.

Không bên nào được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

3.Về án phí: Chị Ngần Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ kiện, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đinh Văn H không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Nguyên đơn chị H đã có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xác minh, thu thập các tài liệu chứng cứ liên quan để giải quyết vụ án.

Xác minh với chính quyền địa phương và gia đình anh H được biết.

Đối với thông báo về việc thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các văn bản Tòa án đã giao cho gia đình để gia đình giao cho anh H, gia đình đã giao cho anh H đúng thời gian.

Xác minh với gia đình anh H về tình trạng hôn nhân của chị H và anh H được biết.

Sau khi anh H và chị H kết hôn với nhau, cuộc sống chung của anh H và chị H hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2014. Từ đó anh H và chị H không còn đi lại với nhau nữa.

Về tài sản chung: Không có.

Về vay nợ chung: Đến thời điểm hiện tại không thấy ai đến đòi nợ anh H và chị H.

Như vậy có đủ căn cứ khẳng định anh Đinh Văn H đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng cố tình không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tổ tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh H kết hôn với nhau từ ngày 17/10/2016, có được tìm hiểu việc kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nà Mường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Việc kết hôn của hai anh chị đã tuân thủ các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, do đó được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Cuộc sống vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau do không cải thiện được quan hệ gia đình nên chị H đã bỏ ở với bố mẹ đẻ chị, hai anh chị đã sống ly thân từ năm 2014, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai nữa.

Mặc dù anh H cố ý né tránh không chịu hợp tác làm việc cùng Tòa án để giải quyết việc xin ly hôn của chị H, nhưng qua xác minh xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị H và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đinh Thị H và xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Đinh Văn H.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống chị H à anh H có với nhau 02 con chung là cháu Đinh Văn Chiều, sinh ngày 14/11/2001 và cháu Đinh Văn Trường, sinh ngày 04/01/2010. Do cháu Chiều đã trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Nên không đề cập việc giao trách nhiệm nuôi con cho bên nào.

Tòa án đã ghi ý kiến của cháu Đinh Văn Trường để xem nguyện vọng của cháu ở với bố hay mẹ sau khi mẹ và bố ly hôn, nguyện vọng của cháu xin được ở với chị H.

Do đó giao cháu Đinh Văn T, sinh ngày 04/01/2010 cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Đinh Văn T đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con cho anh Đinh Văn H, do chị Đinh Thị H chưa yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung:

Chị Đinh Thị H xác định chị và anh Đinh Văn H không có tài sản chung và vay nợ chung, do đó Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử cho chị Định Thị H được ly hôn với anh Đinh Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Đinh Văn T, sinh ngày 04/01/2010 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung với anh Đinh Văn H.

Không bên nào được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001404 ngày 01/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- V KS nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã Nà Mường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Như Khánh

Các hội thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mộc Châu, ngày 19 tháng 7 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và bà Lò Thị Minh.

Căn cứ vào Điều 236 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Vào hồi … giờ … phút ngày 19/7/2024, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án thụ lý số 75/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc xin ly hôn giữa.

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản Tân Ca, xã Nà Mường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Bản Tân Ca, xã Nà Mường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. HĐXX thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án và biểu quyết, quyết định các nội dung cụ thể như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử cho chị Định Thị H được ly hôn với anh Đinh Văn H.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

2. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Đinh Văn Trường, sinh ngày 04/01/2010 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Đinh Văn H.

Không bên nào được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001404 ngày 01/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

Biên bản nghị án kết thúc hồi…….giờ…… cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên nghe lại nhất trí ký tên.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

Các hội thẩm Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Các hội thẩm	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Lò Thị Minh và Hoàng Thị Hội	**Đỗ Như Khánh**